

Số: 27/2025/QĐCNTTLH

Nghệ An, ngày 28 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Âu Thị N và anh Nguyễn Duy T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 8 năm 2025 về yêu cầu ly hôn, giải quyết việc nuôi con của chị Âu Thị N

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 11 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Chị Âu Thị N, sinh năm 1986

Trú tại: xóm T, phường T, tỉnh Nghệ An

- Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1982.

Trú tại: xóm T, phường T, tỉnh Nghệ An

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Âu Thị N và anh Nguyễn Duy T.

- Về con chung: chị Âu Thị N và anh Nguyễn Duy T có hai con chung là Nguyễn Duy T1, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2015 và Nguyễn Duy T2, sinh ngày 20 tháng 4 năm 2022. Chị N và anh T thỏa thuận giao hai con chung là Nguyễn Duy T1 và Nguyễn Duy T2 cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con chung trưởng thành.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con: Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/hai con (mỗi con 1.500.000 đ/ một tháng) thì hành

kể từ tháng 12 năm 2025 cho đến khi các con chung trưởng thành, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời điểm chấm dứt cấp dưỡng nuôi con quy định tại điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị N về số tiền cấp dưỡng nuôi con, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận ghi nhận trong quyết định này, trường hợp anh T chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật thì có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: chị Âu Thị N và anh Nguyễn Duy T tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: chị Âu Thị N và anh Nguyễn Duy T không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 8;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa An (nơi thực hiện ĐKKH)
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương